

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HS-ST

Ngày 07- 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan, bà Phạm Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Khương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo:

Hàng Thị C (tên gọi khác Hàng Thị C); sinh ngày 05/03/1993. Nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La. Dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt. Con ông: Lý A B; sinh năm 1965. Con bà: Hàng Thị A; sinh năm 1965; chồng: Mùa A C1; sinh năm 1984; (bị hại trong vụ án). Bị cáo có 2 con (con lớn, sinh năm 2016; con nhỏ, sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương đến nay có mặt tại phiên tòa

*** Người bị hại:** Mùa A C1, sinh năm 1984, nơi cư trú: Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Cầm Kim L, trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Mùa A C2, sinh năm. nơi cư trú:

Bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, có mặt.

* *Người phiên dịch:* Lý A Cho; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2012, Hằng Thị C; sinh năm 1993; trú tại xã A, huyện B, tỉnh Yên Bái kết hôn với Mùa A C1; sinh năm 1984; trú tại bản A, xã B, huyện C, tỉnh Sơn La, đã có với nhau 02 người con (sinh năm 2016 và 2018). Quá trình sinh sống với nhau không xảy ra mâu thuẫn. Ngày 21/01/2019, sau nhiều lần C xin chồng cho về thăm bố, mẹ ở Yên Bái nhưng C1 (chồng của C) không cho đi nên đã xảy ra mâu thuẫn, cãi vã giữa hai vợ chồng, C1 dọa nếu C tự ý về nhà bố mẹ ở Yên Bái, thì C1 sẽ giết. Buổi tối hôm đó C1 cùng với Mùa A D; sinh năm 2001 (cùng bản) đi chơi đến 03 h sáng. Khi về đến nhà C1 và D nhóm bếp ngồi nói chuyện một lúc, thì D ra về, còn C1 lên giường ngủ cùng C và hai con. Cửa ngủ trong cùng sát với vách, ở giữa là hai con còn C ngủ ngoài cùng. Do bức tức việc C xin về thăm bố mẹ nhưng C1 không cho, còn bị đe dọa “nếu tự ý bỏ về thì sẽ Giết” nên C nảy sinh ý định giết chết C1 sau đó tự tử. Khoảng 6h sáng ngày 22/01/2019, C lấy con dao nhọn (loại dao mèo) để sẵn trên đầu giường ngủ của hai vợ chồng (con dao để sẵn ở đầu giường theo phong tục để trừ tà ma), lúc đó C1 nằm nghiêng quay mặt về phía hai con, C cầm dao ở tư thế quỳ gối giơ dao nhằm vào cổ C1 chém xuống, C1 tỉnh giấc soay người nằm ngửa để chống đỡ, C tiếp tục chém nhiều nhát vào vùng đầu, mặt, tay nhưng C1 chống đỡ quyết liệt dùng chân đạp vào bả vai của C sau đó ngồi dậy một tay ôm ghì người C, tay còn lại cầm giữ lấy chuôi dao C đang cầm, đồng thời kêu cứu nhưng do bị thương đuối sức, C1 bị C vật ngã úp mặt xuống giường rồi ngồi đè lên người C1, tay trái giơ dao định chém tiếp nhưng lúc đó Mùa A C2, Vàng Thị C3 (bố, mẹ chồng), chị Mùa Thị C4, Mùa Thị C5 (chị và em gái C1) nghe kêu cứu nên đã chạy đến phá cửa vào căn ngăn, ông C2 chạy đến giật con dao trong tay của C, làm con dao rơi xuống đất và đẩy C ra, thấy có nhiều người đến can, C chạy sang nhà ông C2 gần đó vào nhà nhét 01 con dao nhọn, lưỡi sắc, chuôi bằng gỗ tự đâm 01 nhát vào bụng để tự sát nhưng C không chết. C1 và C được gia đình đưa đi cấp cứu kịp thời tại Trung tâm y tế A, tỉnh Yên Bái nên không ảnh hưởng đến tính mạng. Sau đó ông C2 đã đến Cơ quan điều tra trình báo vụ việc và

yêu cầu giải quyết.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường là nhà ở của vợ chồng Mùa A C1 và Hằng Thị C ở bản A, xã B, huyện C. Kết quả khám nghiệm phát hiện nhiều vết máu nhỏ giọt trong nhà ở vị trí giường ngủ, thu giữ 02 con dao nhọn có cán bằng gỗ, trên lưỡi dao có vết màu nâu đã khô nghi là vết máu (đã cho bị can nhận dạng, xác định là hung khí bị can sử dụng để gây án và tự sát).

Khám xét dấu vết trên thân thể Mùa A C1 (người bị hại) xác định có 02 vết thương ở vị trí tái dương đỉnh trái có kích thước 7 x 2cm; 5 x 1,5cm; cằm trái kích thước 3 x 1,5cm; vùng cổ có 01 vết thương kích thước 10 x 5cm; cẳng tay trái có 01 vết thương kích thước 5 x 3cm; gan bàn tay trái có 01 vết thương kích thước 4 x 2cm; tại cẳng chân phải có 02 vết thương có kích thước 3 x 1cm và 1,5 x 1 cm. Tất cả các vết thương đều có bờ mép sắc gọn.

Đối với Hằng Thị C phát hiện tại vùng thượng vị trên xương ức có 01 vết thương có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong có kích thước 6 x 3 cm (xác định là vết thương C tự đâm để tự sát)

Ngày 23/01/2019, Cơ quan điều tra lấy mẫu tóc của Hằng Thị C và Mùa A C1 để giám định ADN, so sánh ADN có trên 02 lưỡi dao thu giữ tại hiện trường (ký hiệu A,B), đồng thời tiến hành giám định tỷ lệ thương tật của Mùa A C1. Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 36/19//TC-ADN ngày 28/01/2019 của Viện pháp y Quốc gia Kết Luận:

“+. ADN thu từ vết màu nâu trên lưỡi dao ký hiệu là A trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hằng Thị C.

+ “+. ADN thu từ vết màu nâu trên lưỡi dao ký hiệu là B trùng khớp hoàn toàn với ADN của Mùa A C1”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 71/TgT ngày 08/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Mùa A C1 là 05%.”

Kết quả thực nghiệm điều tra, bị can đã thực hiện lại các động tác, tư thế sử dụng dao chém Mùa A C1, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của Mùa A C1, Vàng Thị C3, Mùa Thị C4, Mùa Thị C5 (nhân chứng của vụ án)

* Vật chứng vụ án đã thu giữ gồm: 02 con dao nhọn (loại dao mèo); 05 sợi tóc

của bị can Hằng Thị C; 05 sợi tóc của Mùa A C1 (người bị hại). Hiện đang nhập kho chờ xử lý.

* Về bồi thường dân sự: Người bị hại Mùa A C1 yêu cầu bồi thường số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng). Tiền chi phí chữa trị vết thương của người bị hại (chưa bồi thường).

Tại bản cáo trạng số 52/CT - VKS - P2 ngày 04/07/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Sơn La để xét xử bị cáo Hằng Thị C về tội giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo Hằng Thị C như cáo trạng đã quy kết và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Hằng Thị C (tên gọi khác Hằng Thị C) phạm tội giết người.

Căn cứ khoản 2 Điều 123 điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hằng Thị C từ 7 đến 8 năm tù, Thời hạn tù tính từ ngày vào trại thụ hình.

Về vật vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hằng Thị C bồi thường cho người bị hại Mùa A C1 số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng). Tiền chi phí chữa trị vết thương của người bị hại.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hằng Thị C: Nhất trí với tội danh, Điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, sau khi bị bắt và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội là do do bức tức việc Mùa A C1 (chồng của C) không cho C về thăm bố mẹ ở Yên Bái, lại bị C1 đe dọa nếu tự ý về, thì C1 sẽ giết nên nên khi thấy chồng ngủ bên cạnh C đã nảy sinh ý định giết chết chồng rồi tự sát nhưng không thành, bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi sống ở vùng sâu xa vùng kinh tế đặc biệt khó khăn không được học hành, không hiểu biết pháp luật. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51: Điều 57 Bộ luật Hình sự 2015, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Hằng Thị C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện C, Công an tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hằng Thị C: Ngày 22/01/2019 do bức tức việc Mùa A C1 (chồng của C) không cho C về thăm bố mẹ ở Yên Bái, lại bị C1 đe dọa nếu tự ý về, thì C1 sẽ giết nên khi thấy chồng ngủ bên cạnh C đã nảy sinh ý định giết chết chồng rồi tự sát. C sử dụng 01 con dao nhọn (loại dao mèo) nhằm vào đầu và cổ của Mùa A C1 chém nhiều nhát. Trong đó có 03 nhát trúng vào vùng đầu, mặt; 01 nhát vào vùng cổ; 02 nhát vào bàn tay, cẳng tay và 02 nhát trúng vào chân. Do người nhà của Mùa A C1 (người bị hại) phát hiện ngăn cản nên hậu quả chết người không xảy ra. Hành vi của Hằng Thị C đã gây tổn hại sức khỏe cho Mùa A C1 với tỷ lệ thương tật tại thời điểm giám định xấp 5%.

Tại phiên tòa bị cáo Hằng Thị C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các căn cứ sau.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 22/01/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C, tỉnh Sơn La, hiện trường vụ án là nhà ở của vợ chồng Mùa A C1 và Hằng Thị C ở bản A, xã B, huyện C. Kết quả khám nghiệm phát hiện nhiều vết máu nhỏ giọt trong nhà ở vị trí giường ngủ, thu giữ 02 con dao nhọn có cán bằng gỗ, trên lưỡi dao có vết màu nâu đã khô nghi là vết máu (đã cho bị can nhận dạng, xác định là hung khí bị can sử dụng để gây án và tự sát.

Biên bản khám xét dấu vết trên thân thể Mùa A C1 (người bị hại) xác định có 02 vết thương ở vị trí tái dương đỉnh trái có kích thước 7 x 2cm; 5 x 1,5cm; cằm trái kích thước 3 x 1,5cm; vùng cổ có 01 vết thương kích thước 10 x 5cm; cẳng tay trái có 01 vết thương kích thước 5 x 3cm; gan bàn tay trái có 01 vết thương kích thước 4 x 2cm; tại cẳng chân phải có 02 vết thương có kích thước 3 x 1cm và 1,5 x 1 cm. Tất cả các vết thương đều có bờ mép xấp gọn.

Đối với Hằng Thị C phát hiện tại vùng thượng vị trên xương ức có 01 vết thương có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong có kích thước 6 x 3 cm (xác định là vết thương C tự đâm để tự sát)

Ngày 23/01/2019, Cơ quan điều tra lấy mẫu tóc của Hằng Thị C và Mùa A C1 để giám định ADN, so sánh ADN có trên 02 lưỡi dao thu giữ tại hiện trường (ký hiệu A,B), đồng thời tiến hành giám định tỷ lệ thương tật của Mùa A C1. Tại bản kết luận giám định pháp y về ADN số 36/19//TC-ADN ngày 28/01/2019 của Viện pháp y Quốc gia Kết Luận:

“+. ADN thu từ vết màu nâu trên lưỡi dao ký hiệu là A trùng khớp hoàn toàn với ADN của Hằng Thị C.

+ “+. ADN thu từ vết màu nâu trên lưỡi dao ký hiệu là B trùng khớp hoàn toàn với ADN của Mùa A C1”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 71/TgT ngày 08/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Mùa A C1 là 05%.”

Kết quả thực nghiệm điều tra, bị can đã thực hiện lại các động tác, tư thế sử dụng dao chém Mùa A C1, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của Mùa A C2, Vàng Thị C3, Mùa Thị C4, Mùa Thị C5 (nhân chứng của vụ án)

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị Hằng Thị C phạm tội giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố có mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi thực hiện phạm tội của bị cáo Hằng Thị C là rất nghiêm trọng xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng con người và những quy tắc trong

cuộc sống, gây mất trật tự trị an tại địa phương gây bức súc trong dư luận quần chúng nhân dân, Việc bị hại không chết là do người nhà của Mùa A C1 phát hiện ngăn cản nên hậu quả chết người không xảy ra. Bởi vậy cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để trừng trị, cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 123 Bộ luật hình sự. Song xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy các bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa không được học hành nên không hiểu biết pháp luật bị cáo chưa có tiền án tiền sự đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, từ khi bị bắt tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm các tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 57 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Khi sự việc xảy ra trong quá trình điều tra, Mùa A C1 yêu cầu bồi thường số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng). Tiền chi phí chữa trị vết thương của người bị hại (chưa bồi thường). Tại phiên tòa hôm nay bị hại Mùa A C1 không có đề nghị gì thêm về phần bồi thường. Hội đồng xét thấy đề nghị của bị hại Mùa A C1 là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận yêu cầu bồi thường của bị hại Mùa A C1.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 42cm, phần lưỡi dài 30cm, phần rộng nhất của dao là 05cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, dao đã qua sử dụng, thu giữ của Mùa A C2. 01 con dao dài 41 cm, phần lưỡi dao dài 26cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, dao đã qua sử dụng thu giữ của Mùa A C2, 05 sợi tóc của Hằng Thị C, 05 sợi tóc của Mùa A C1, 01 túi giấy cũ ban đầu đóng niêm phong của Viện pháp y Quốc gia, 02 vỏ niêm phong ban đầu.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hằng Thị C(Hằng Thị C) phạm tội giết người.

[1] Hình phạt:

[1.1] Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Hằng Thị C 07(bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

[2]. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584, 586 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hằng Thị C có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Mùa A C1 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng). Tiền chi phí chữa trị vết thương của người bị hại (chưa bồi thường).

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn dài 42cm, phần lưỡi dài 30cm, phần rộng nhất của dao là 05cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, dao đã qua sử dụng, thu giữ của Mùa A C2. 01 con dao dài 41 cm, phần lưỡi dao dài 26cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 04cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, dao đã qua sử dụng thu giữ của Mùa A C2, 05 sợi tóc của Hằng Thị C, 05 sợi tóc của Mùa A C1, 01 túi giấy cũ ban đầu đóng niêm phong của Viện pháp y Quốc gia, 02 vỏ niêm phong ban đầu.

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hằng Thị C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 07/08/2019.

-Nơi nhận:

- TANDCC – Hà Nội
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PC01-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La.;
- Bị cáo; bị hại.
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh